

Số: 637/2023/QĐCNTTLH

Thanh Xuân, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 734/2023/TLST-VHNGĐ ngày 15/12/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Anh **Phạm Quốc H** – Sinh năm 1985

HKTT và nơi cư trú: 34/196 Nguyễn Sơn, tổ 20, phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

Nơi công tác: Công ty Luật TNHH Đ, Địa chỉ: 198 Nguyễn Tuân, phường N quận T, thành phố Hà Nội.

Và Chị **Nguyễn Thị Thu H** - Sinh năm 1993

HKTT và nơi cư trú: 34/196 Nguyễn Sơn, tổ 20, phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận L, thành phố Hà Nội ngày 17 tháng 01 năm 2019. Cả hai cùng kết hôn lần đầu. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận có 01 (Một) con chung là: Phạm Minh H ; Sinh ngày 12/11/2019.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu H; Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ tháng kể từ khi có Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu H đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận có 01 (Một) con chung là: Phạm Minh H ; Sinh ngày 12/11/2019.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh H và chị H : Giao cho chị Hường trực tiếp nuôi dưỡng cháu H ; Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ tháng kể từ khi có Quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu H đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Phạm Quốc H và chị Nguyễn Thị Thu H mỗi người phải

chiếu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012716 ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thanh Xuân – TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Thanh Xuân;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND phường Bồ Đề
(ĐKKH số 8 ngày 17/01/2019);
- THADS Q. Thanh Xuân;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huyền Thu